

26. CHUYỆN CON VOI MAHILAMUKHA (Ti ệ n Thân Mahilāmukha)

Trước nghe lời ăn trộm...

Câu chuyện này khi ở Trúc Lâm, bậc Đạo Sư đã kể về Đê-bà-đạt-đa. Đê-bà-đạt-đa chiếm được lòng tin của hoàng tử Ajātasattu (A-xà-thế) nên đã được lợi dưỡng và danh vọng. Hoàng tử A-xà-thế xây dựng một tinh xá ở Gayāsisa cho Đê-bà-đạt và mỗi ngày đem đến cho vị ấy năm trăm com nấu bằng gạo thơm ba năm với hương vị hảo hạng. Dựa trên lợi dưỡng và danh vọng, hội chúng của Đê-bà-đạt-đa trở thành đông đúc. Đê-bà-đạt-đa chỉ sống ở tinh xá với hội chúng, không hề ra khỏi tinh xá.

Lúc bấy giờ, có hai người bạn trú ở Vương xá. Một người xuất gia với bậc Đạo Sư, một người xuất gia với Đê-bà-đạt-đa. Họ đoán thăm nhau, tại chỗ này chỗ kia, hay tại tinh xá. Một hôm, người bạn y chỉ với Đê-bà-đạt-đa nói với người kia:

- Này Hiền giả, sao hàng ngày bạn phải đi khát thực, với mồ hôi tuôn chảy mệt nhọc như vậy? Còn Đê-bà-đạt-đa chỉ ngồi ở tinh xá tại Gayāsisa, được ăn món ngon với hương vị đặc biệt. Không có phương tiện nào khác sao? Sao bạn lại chịu khổ? Sao vào buổi sáng, bạn lại không đến tại Gayāsisa, uống cháo với hương vị, rồi ăn mười tám món đặc, và các món mềm tuyệt hảo với những hương vị đặc biệt?

Người kia nghe nói đi nói lại mãi nên muốn đi và bắt đầu từ đây, thường đến Gayāsisa, ăn và uống rồi trở về Trúc Lâm đúng giờ giấc.

Tuy thế, không phải lúc nào vị ấy cũng giấu giếm được. Không bao lâu, người ta biết người ấy đi đến Gayāsisa ăn các món do Đê-bà-đạt-đa sắp đặt cho. Các người bạn hỏi vị ấy:

- Này Hiền giả, có đúng sự thật chẳng. Hiền giả ăn các món do Đê-bà-đạt-đa sắp đặt cho?

- Ai nói vậy?

- Người này, người này!

- Này Hiền giả, đúng sự thật là tôi có đi Gayāsisa để ăn. Nhưng không phải Đê-bà-đạt-đa cho tôi ăn. Chính những người khác cho tôi ăn.

- Này Hiền giả, Đê-bà-đạt-đa là kẻ thù của các Đức Phật. Đê-bà-đạt-đa theo ác giới, lấy được lòng tin của A-xà-thế, thâm hoạch cho mình lợi dưỡng và danh vọng một cách phi pháp. Hiền giả xuất gia trong Giáo pháp giải thoát như vậy, lại ăn các món do Đê-bà-đạt-đa nhận được một cách phi pháp. Hãy đi, chúng tôi sẽ đưa Hiền giả đến gặp bậc Đạo Sư.

Rồi họ đưa Tỷ-kheo ấy đến Pháp đường. Bậc Đạo Sư thấy vậy, hỏi:

- Này các Tỷ-kheo, sao các ông đem lại đây một Tỷ-kheo ngoài ý muốn của vị ấy?

- Bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo này đã xuất gia với Thế Tôn, lại ăn các món do Đê-bà-đạt-đa nhận được một cách phi pháp!

- Này Tỷ-kheo, có thật chẳng, ông đã ăn các món do Đê-bà-đạt-đa nhận được một cách phi pháp?

- Bạch Thế Tôn, không phải Đê-bà-đạt-đa cho con. Chính những người khác cho con ăn món ăn ấy!

- Này Tỷ-kheo, chớ dối quanh ở đây! Đê-bà-đạt-đa không có chánh hạnh, theo ác giới. Sao ông xuất gia ở đây, tuân theo lời dạy của ta, lại ăn các món của Đê-bà-đạt-đa. Ông thường hay bị lôi kéo, hễ gặp ai thì đi theo người ấy!

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở trước, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát làm đại thần cho vua ấy. Lúc ấy, vua có một con voi báu tên là Mahilamukha (Mỹ nhân diện), có giới đức chánh hạnh, không làm hại một ai. Một hôm, bọn ăn trộm, giữa đêm, đi đến gần chuồng voi, ngồi không xa con voi bao nhiêu, và bàn tính như sau:

- Đây là con đường hầm phải đào. Đây là lỗ tường cần phải đục. Đường hầm và lỗ tường cần phải đục thông và mở rộng như con đường hay như bến nước, rồi mới mang đồ đạc đi. Hãy giết người để mang đồ đi, nếu cần. Như vậy, không ai có thể chống lại.

Bọn ăn trộm không có giới đức chánh hạnh, rất tàn nhẫn, độc ác, bạo hành. Sau khi bàn luận, dạy bảo lẫn nhau như vậy, bọn chúng bỏ đi. Với phương tiện như vậy, ngày hôm sau và nhiều ngày nữa, chúng cũng đến tại chỗ ấy và cũng bàn luận với nhau. Con voi nghe lời của chúng, tưởng chúng dạy cho mình cần phải trở thành tàn nhẫn, độc ác, bạo hành. Rồi con voi thực hành như vậy.

Vào buổi sáng, khi người nài đến, nó dùng vòi bắt lấy, quật xuống đất và giết chết người nài. Cũng vậy, nó giết một người nữa, rồi một người nữa. Con voi giết những ai đi đến gần nó. Người ta trình lên vua:

- Con voi Mahilamukha đã trở thành điên. Nó giết những ai mà nó thấy!

Vua cho gọi Bò-tát và nói:

- Hãy đi, bậc Hiền trí, và tìm hiểu vì lý do gì nó trở thành độc ác.

Bò-tát đi đến, biết con voi khỏe mạnh, rồi tìm hiểu lý do khiến con voi trở thành độc ác, và kết luận: Chắc hẳn con voi nghe những người nói chuyện gần nó, tương tự dạy nó học nên trở thành độc ác. Bò-tát hỏi người giữ voi:

- Ban đêm, có ai đến gần chuồng voi để nói chuyện không?

- Thưa Ngài có! Những người ăn trộm đến và nói chuyện.

Bò-tát đi đến vua và báo cáo:

- Thưa Thiên tử, thân con voi không có gì biến đổi khác. Vì nghe các người ăn trộm nói chuyện, nó trở thành độc ác.

- Vậy nay cần phải làm gì?

- Hãy cho những sa-môn, Bà-la-môn có giới hạnh đến ngồi gần chuồng voi, và chỉ cần nói những chuyện giới đức chánh hạnh.

Này khanh thân, hãy làm như vậy.

Bò-tát đưa những Sa-môn, Bà-la-môn có giới hạnh ngồi gần chuồng voi và nói những câu chuyện giới hạnh. Họ ngồi không xa con voi và nói những câu chuyện tốt lành:

- Chớ hành hạ một ai! Chớ giết hại một ai! Hãy trở thành người có giới hạnh, nhẫn nhục, thân ái và từ mẫn!

Con voi nghe vậy, tự nghĩ: “Những người này muốn dạy bảo ta. Bắt đầu từ nay, ta cần phải có giới hạnh!”. Và con voi trở thành hiền từ

Vua hỏi Bò-tát:

- Này khanh, sao con vật đã trở thành tốt chưa?

Bò-tát trả lời:

- Này khanh, sao con vật đã trở thành tốt chưa?

- Thưa Thiên tử, nó đã trở thành tốt rồi! Con voi độc ác như vậy, nhờ các bậc hiền trí, đã an trú trên Chánh pháp như xưa.

Nói vậy xong, Bò-tát đọc bài kệ này:

Trước nghe lời ăn trộm,

Voi bấu này giết hại,

Sau nghe lời bậc trí,

An trú trên thiện tánh,

Làm công đức tốt đẹp.

Vua nói:

- Vị này biết tâm hướng của loài thú vật.

Vua liền ban cho Bò-tát danh vọng lớn. Sau khi sống tròn thọ mạng, vua cùng với Bò-tát đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Này Tỷ-kheo, trong quá khứ, hễ ông gặp ai thì theo người ấy. Nghe lời các người ăn trộm, ông đi theo những người ăn trộm. Nghe lời những người tu hành Chánh pháp, ông hành đúng Chánh pháp. Sau khi kể lại pháp thoại này và kết hợp hai mẫu chuyện với nhau, bậc đạo Sư nhận diện Tiền thân như sau:

- Thuở ấy, Mahilàmukha là vị Tỷ-kheo phản bội, vua là Ananda, còn vị đại thân là Ta vậy.

-ooOoo-

27. CHUYỆN ĐÔI BẠN THÂN THIẾT T (Tỉ n Thân Abhinha)

Một miếng, nó không ăn...,

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một nam cư sĩ và một trưởng lão lớn tuổi. Theo truyền thuyết, ở xá-vệ có hai người bạn. Một người xuất gia, hằng ngày đi đến nhà người kia. Người kia bố thí món ăn, tự mình cũng ăn, sau đó theo người bạn đi về tịnh xá, và đến khi mặt trời lặn, họ ngồi nói chuyện với nhau rồi mới đi vào thành. Vị Tỷ-kheo thường đi tiễn bạn tận cửa thành rồi trở về. sự thân thiết giữa hai người ấy được các tỷ-kheo biết rõ. Một hôm, các tỷ-kheo đang ngồi trong pháp đường, nói về sự thân thiết giữa hai người ấy. Bậc Đạo Sư đi đến và hỏi:

- *Này các Tỷ-kheo, các ông đang bàn luận chuyện gì?*

Các Tỷ-kheo nói:

- *Bạch Thế Tôn, chúng con nói chuyện này.*

Bậc Đạo Sư nói:

- *Này các Tỷ-kheo, không phải những người này nay mới thân thiết với nhau. Trong quá khứ, họ đã thân thiết với nhau rồi.*

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát làm vị đại thần. Lúc ấy, một con chó đi đến chuồng con voi báu và ăn những vắt cơm rơi tại chỗ con voi báu ăn. Con chó đi đến vì miếng ăn, đã trở thành thân thiết với con voi báu, và ăn gần con voi. Cả hai không có nhau không thể sống được. Con chó thường nắm lấy vòi con voi, và chơi đùa bằng cách đưa qua đưa lại.

Một hôm, một người ở làng cho tiền người nài, và đem con chó ấy về làng của mình. Từ đó về sau, không thấy con chó, con voi bỏ ăn, bỏ tắm. Người nài báo việc ấy lên vua rõ. Vua cho gọi Bồ-tát đến:

- *Này bậc Hiền trí, hãy đi tìm hiểu lý do gì con voi làm như vậy.*

Bồ-tát đi đến chuồng voi, biết được con voi rất buồn nản, tự nghĩ: “Thân thể con vật này không tỏ lộ bệnh gì. Có thể nó có tình bạn thân thiết với ai đó, và vì không thấy bạn, nó trở nên sầu muộn.

Bồ-tát hỏi người nài:

- *Con voi này có thân thiết với ai không?*

- *Thưa ngài, có. Nó có tình bạn thân thiết với con chó.*

- *Con chó ấy nay đâu rồi?*

- *Có một người dắt nó đi rồi.*

- *Chú có biết chỗ ở của người ấy không?*

- *Thưa Ngài, tôi không biết*

Bồ-tát đi tâu với vua?

- *Thưa Thiên tử, con voi không có bệnh gì. Nhưng nó có tình bạn thân thiết sâu đậm với con chó. Nay không thấy bạn, nên nó không ăn. Tôi nghĩ là như vậy.*

Nói xong, Bồ-tát đọc bài kệ:

Một miếng, nó không ăn,

Không nuốt cơm và cỏ,

Tôi nghĩ vì con voi

Thường thấy bạn, con chó,

Cho nên nó luyến ái

Con chó ấy, bạn mình.

Vua nghe lời Bồ-tát nói liền hỏi:

- *Thưa bậc Hiền trí, nay phải làm gì?*

- *Thưa Thiên tử, hãy cho người đánh trống và tuyên bố như sau: Con chó, bạn con voi báu của nhà vua, bị người bắt lấy đem đi. Nhà nào có con chó ấy, nhà đó sẽ bị trừng phạt!*

Vua làm theo lời khuyên này. Nghe được tin, người ấy liền thả con chó ra. Con chó lập tức chạy thật mau đến gần con voi. Con voi vừa lấy vòi đặt con chó lên trên đầu trán mình vừa mừng rỡ khóc lớn và đặt nó từ đầu trán xuống, để con chó ăn trước, rồi mình ăn sau.

- *Ngay cả tâm hướng của loài vật, vị ấy cũng biết!*

Vua nói vậy và tặng cho Bồ-tát danh vọng lớn.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- *Này các Tỷ-kheo, không phải những người này nay mới thân thiết với nhau. Trong quá khứ, họ đã thân thiết với nhau rồi.*

Sau khi kể lại pháp thoại này, và thuyết giảng Bốn Sự thật, bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện với nhau rồi nhận diện Tiền thân:

- *Lúc ấy, con chó là người cư sĩ, con voi là vị Trưởng lão lớn tuổi, còn vị đại thần Hiền trí là Ta vậy.*

-ooOoo-

28. CHUYỆN CON BÒ ĐẠI HỖ (Tỉ ề n Thân Nandivisàla)

Chỉ nói lời từ hoà...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về những lời nhiếc mắng của nhóm Sáu Tỷ-kheo. Lúc bấy giờ, nhóm Tỷ-kheo, khi cãi nhau với các hiền thiện Tỷ-kheo, thường khiêu khích, mắng nhiếc, chàm biếm và nhục mạ họ. Các Tỷ-kheo báo lên Thế Tôn. Ngài cho gọi nhóm Sáu Tỷ-kheo, hỏi có phải thật như vậy không, và khi được trả lời là thật vậy, Ngài chê trách họ:

- Nay các Tỷ-kheo, lời nói ác độc làm cho ngay cả loài thú vật cũng hiềm hận. Thuở trước, một thú vật đã làm cho một người nói lời ác phải mất một ngàn đồng tiền vàng.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Trong thời quá khứ, tại nước Gandhara, có vị vua trị vì ở Takkasila, và Bồ-tát sanh ra làm con bò được đặt tên là Nandivisàla (Đại Hổ). Một Bà-la-môn đi đến những người thường hau cúng dường bò, xin được con Nandivisala khi còn là con nghé. Người Bà-la-môn đối xử với nó như con ruột, thương mến cho nó aên ròn cơm cháo và nuôi dưỡng nó rất chu đáo. Khi lớn lên, Bồ-tát suy nghĩ: “Ta được người Bà-la-môn này nuôi dưỡng một cách khó nhọc. Trong toàn cõi Diêm-phù-đề (Ấn Độ), không có một con bò nào khác có thể mang nặng như ta. Vậy ta hãy biểu lộ sức mạnh của ta và cho người Bà-la-môn tiền nuôi dưỡng”.

Một hôm, Bồ-tát nói với vị Bà-la-môn:

- Nay Bà-la-môn, hãy đi đến một triệu phú giàu về đàn bò và nói: Con bò của tôi, nếu được cột chặt vào một trăm cỗ xe, cũng có thể kéo đi! Và đánh cá với người ấy một ngàn đồng tiền vàng.

Vị Bà-la-môn đi đến một triệu phú và gọi chuyện:

- Trong thành này, con bò của ai có được sức mạnh?

Người triệu phú trả lời:

- Chính nhà này, nhà của ta!

Và ông còn nói tiếp:

- Trong toàn thành này, không một ai có con bò giống như con bò của chúng tôi.

Người Bà-la-môn nói:

- Một con bò của tôi có thể kéo được một trăm cỗ xe cột chặt lại!

Người gia triệu phú hỏi:

- Con bò như vậy ở đâu?

Vị Bà-la-môn nói:

- Ở nhà tôi.

- Vậy chúng ta hãy đánh cá đi.

- Tốt lắm, tôi bằng lòng.

Và vị Bà-la-môn đánh cá một ngàn đồng tiền vàng. Rồi vị Bà-la-môn chất đầy một trăm cỗ xe với cát, sạn và đá, đặt chúng nối tiếp nhau, cột tất cả làm một, cẳng xe với trục xe, cho tắm Nandivisala, cho nó ăn một đầu gạo thơm, trang sức vòng hoa vào cỗ xe đầu. Người Bà-la-môn, tự mình ngồi trên cán xe, đưa cao gậy thúc bò và nói:

- Hi, hi, hi đi, đồ ranh con! Hãy kéo, đồ ranh con!

Bồ-tát nghĩ: “Ta không phải ranh con, nhưng người này gọi ta với danh từ ranh con!” và Bồ-tát đứng thẳng chân như những cột trụ, không hề di động.

Ngay lúc ấy, người triệu phú bắt người Bà-la-môn đem lại một ngàn đồng. Vị Bà-la-môn thua một ngàn đồng, mở con bò ra, rồi về nhà nằm dài, với tâm tư sầu muộn.

Nandivisala vào nhà, thấy vị Bà-la-môn sầu muộn, liền hỏi:

- Nay Bà-la-môn, có phải ông nằm ngủ?

- Làm sao ta có thể ngủ được khi ta thua mất một ngàn đồng!

- Nay Bà-la-môn, trong suốt thời gian ta sống ở nhà ông, có bao giờ ta làm bề chén bát gì, hay chà đạp một ai, hay đi đại tiểu tiện không phải chỗ?

- Nay con thân, không bao giờ có.

Vậy sao ông gọi ta là đồ ranh con? Đây là lỗi của ông, không phải lỗi của ta. Hãy đi và cá với người kia hai ngàn đồng tiền vàng. Nhưng ta không phải ranh con, không được gọi là đồ ranh con!

Vị Bà-la-môn nghe Bồ-tát nói, liền đi đến nhà triệu phú và cá hai ngàn đồng. Vị ấy buộc một trăm cỗ xe

như cách trước làm, cho Nandivisala trang điểm, và buộc nó vào cái cáng gỗ xe thứ nhất. Ông buộc như thế nào? Buộc chặt cái ách vào cáng xe, rồi thẳng con bò Nandivisala vào một phía ách, và buộc chặt phía bên kia bằng một miếng gỗ tron từ ách vào trục xe, như vậy, ách được cứng thẳng, không nghiêng một bên. Như vậy, chỉ một con bò có thể kéo một cỗ xe được làm cho cả hai con kéo. Rồi người Bà-lamôn ngồi trên cáng xe, vừa xoa lưng Nandivisala vừa nói:

- Hi, hi, chú bạn hiền thiện! Hãy kéo, chú bạn hiền thiện!

Bồ-tát được buộc chặt vào một trăm cỗ xe, với một cái kéo mạnh cả một trăm cỗ xe, khiến cỗ xe cuối đứng vào chỗ mà cỗ xe đầu đã di động. Người triệu phú giàu đàn bò thua cuộc, phải trả hai ngàn đồng. Những người khác cũng cho Bồ-tát nhiều tiền. Tất cả đều thuộc về vị Bà-la-môn. Như vậy, nhờ Bồ-tát, người Bà-la-môn được nhiều tiền của.

Bậc đạo sư nói, sau khi khiển trách Sáu Tỷ-kheo ấy.

- Nay các Tỷ-kheo, lời nói độc ác không làm ai vừa ý.

Và ngài chế thành học pháp. Rồi bậc Chánh Đẳng Giác liền nói kệ:

Chỉ nói lời từ hòa,

Không từ hòa, không nói.

Ai nói lời từ hòa,

Kéo đi được gánh nặng,

Khiến nó được tài sản.

Do vậy, nó ưa thích

-ooOoo-

Sau khi bậc Đạo sư kể pháp thoại này, Ngài nhận diện Tiên thân như sau:

- Lúc ấy Bà-la-môn là Ananda, còn Nandivisala là Ta vậy!

-ooOoo-

29. CHUYỆN CON BÒ ĐEN (Tiên Thân Kanha)

Với gánh nặng phải mang ...,

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo sư đã kể về thần thông song hành. Câu chuyện này và câu chuyện từ thiên giới xuống sẽ được trình bày trong Chương mười ba, Tiên thân Sarabhamiga (số 483) Sau khi thị hiện thần thông song hành, từ thiên giới, bậc Chánh Đẳng Giác đi xuống thành Sankassa. Trong ngày đại lễ Tự tứ, với một đoàn tùy tùng đông đảo, Ngài đi vào Kỳ viên. Các Tỷ-kheo đang ngồi họp ở Pháp đường, tán thán đức hạnh bậc Đạo Sư, nói:

- Nay các Hiền giả, Như Lai không có ai sánh bằng. Không một ai khác có thể mang được gánh nặng như đức Như Lai. Sáu ngoại đạo sư nói: Chúng ta sẽ thị hiện thần thông, chúng ta sẽ thi thố thần thông! Tuy nói vậy, họ không thị hiện được thần thông nào. Ôi, bậc Đạo Sư thật không ai sánh bằng!

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông ngồi họp ở đây bàn chuyện gì?

- Bạch Thế Tôn, không có gì khác ngoài chuyện tán thán đức hạnh Thế Tôn.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, nay ai sẽ mang gánh nặng do Ta mang? Trong thời quá khứ, khi Ta sanh làm thú vật, cũng không một ai so sánh với ta được.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamadatta trị vì ở Bà-la-nại, Bồ-tát sanh làm một con bò. Khi bò còn là nghé, những người chủ sống trong nhà một bà già, đem Bồ-tát cho bà để giải quyết tiền ở trọ. Bà nuôi dưỡng Bồ-tát như con ruột, cho Bồ-tát ăn cháo và cơm. Bồ-tát được gọi là Con bò đen của bà già. Lớn lên, Bồ-tát có sắc lông đen láng, thường đi với các con bò hiền thiện trong làng. Trẻ con ở làng thường nắm sừng, nắm tai, đeo cổ, nắm đuôi bò chơi đùa và ngồi trên lưng bò.

Một hôm, Bồ-tát nghĩ: “Mẹ ta sống khổ cực, xem ta như con đẻ, nuôi dưỡng ta rất khó khăn. Vậy ta hãy làm ra tiền để giải thoát bà cụ khỏi đời khổ cực này”.

Từ đó trở đi, Bồ-tát cố gắng tìm cho ra tiền. Một hôm người chủ trẻ của một đoàn lũ hành với năm trăm cỗ xe đi đến một khúc sông cạn rất gồ ghề. Các con bò của người ấy không thể kéo các cỗ xe qua được. Những con bò của năm trăm cỗ xe được cột vào cáng xe liên tục với nhau cũng không thể kéo một cỗ xe qua được.

Lúc ấy Bồ-tát đang đi với các con bò làng, đến gần khúc sông cạn. Người chủ trẻ của đoàn lũ hành biết

đáng giá loài bò, đang tìm trong những con bò này xem con nào giống tốt có thể kéo những cỗ xe của mình qua được. Thấy Bò-tát, biết con bò giống tốt này sẽ có thể kéo được những cỗ xe, người ấy liền hỏi những người chăn bò:

- Này bạn, ai à chủ con bò này? Nếu tôi cột nó vào những cỗ xe và nó kéo qua được, tôi sẽ trả tiền thuê! Các người chăn bò ấy nói:

- Hãy bắt và cột nó vào! Tại chỗ này, không có ai là chủ con vật!

Người chủ trẻ cột dây vào mũi bò kéo đi, nhưng con bò không di động. Theo truyền thuyết, Bò-tát không đi khi chưa được trả giá. Người chủ trẻ của đoàn lữ hành, biết được ý định của con bò và nói:

- Này chủ đàn, ta sẽ trả cho ông một ngàn đồng, tiền thuê kéo năm trăm cỗ xe, mỗi cỗ xe kéo qua được trả hai đồng!

Lúc ấy, Bò-tát mới chịu đi. Người ta cột bò vào những cỗ xe. Với một cái kéo mạnh, bò đã kéo bổng chiếc xe đầu tiên và đặt lên bờ kia. với phương cách như vậy, bò kéo tất cả cỗ xe qua. Người chủ trẻ của đoàn lữ hành chỉ trả một đồng cho mỗi chiếc xe, và cột một gói năm trăm đồng treo ở cổ Bò-tát. Bò-tát suy nghĩ: “Người này không trả cho ta tiền thuê như đã quyeát định. Nay ta không cho nó đi!”. Rồi Bò-tát đứng chặn đường trước cỗ xe, và đầu đoàn lữ hành cố gắng dắt xe đi, cũng không thể dắt được.

Người chủ trẻ của đoàn lữ hành suy nghĩ: “Hình như nó biết ta trả thiếu tiền thuê!”. Bèn gói một ngàn đồng trong bọc, cột ở cổ Bò-tát và nói:

- Đây là tiền thuê của người đã kéo qua.

Bò-tát mang gói tiền liền đi đến bà mẹ. Trẻ con trong làng thấy một vật gì đeo ở cổ bò đem của bà cụ, bèn chạy đến gần Bò-tát. Nhưng Bò-tát đuổi chúng chạy xa, rồi đến gần bà mẹ. Vì đã kéo qua năm trăm cỗ xe, Bò-tát hết sức mệt mỏi với đôi mắt đỏ kè. Bà cụ thấy gói một ngàn đồng ở cổ Bò-tát, liền kêu lớn:

- Này con thân, tiền này con lấy được ở đâu?

Rồi hỏi những đứa trẻ chăn bò, và biết được câu chuyện, bà nói to:

- Này con thân, ta đâu có muốn sống nhờ tiền công con làm được. Sao con lại chịu khổ nhọc như vậy?

Nói xong, bà lấy nước nóng tắm cho con vật, thoa dầu toàn thân, cho uống nước và cho bò ăn đủ loại đồ ăn thích hợp. Bà sống với Bò-tát cho đến khi mạng chung rồi đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Như Lai không có ai sánh bằng. Trong thời quá khứ, cũng không có ai sánh bằng.

Sau khi thuyết pháp thoai này xong, bậc Chánh Đẳng Giác đọc bài kệ:

Với gánh nặng phải mang,

Với khúc sông phải qua,

Chúng cột con bò đen,

Bò đi kéo gánh nặng!

Như vậy, Ngài nêu rõ:

- Này các Tỷ-kheo, khi ấy, chỉ có con bò đen kéo được gánh nặng.

Thế Tôn kết hợp hai câu chuyện với nhau và nhận diện Tiền thân như sau:

- Lúc ấy, bà cụ là Uppalavanna (Liên Hoa Sắc), còn con bò đen của bà là Ta vậy.

-ooOoo-

30. CHUYỆN CON HEO MUNIKA (Ti ền Thân Munika)

Chớ ham Munika ...,

Câu chuyện này, khi trú ở Kỳ Viên, Thế Tôn đã kể về sự cảm dỗ của một phụ nữ béo phệ. Câu chuyện này sẽ được trình bày ở Chương mười ba, trong Tiền thân Cullanarada-Kassapa (số 477). Bậc Đạo Sư hỏi Tỷ-kheo ấy.

- Này Tỷ-kheo, có thật chăng ông đang bị tham dục chi phối?

- Thừa vâng, bạch Thế Tôn.

- Vì nhân duyên gì?

- Bạch Thế Tôn, vì sự cảm dỗ của một phụ nữ béo phệ!

Bậc Đạo Sư nói:

- Này Tỷ-kheo, thiếu nữ này tạo bất hạnh cho ông. Thời quá khứ, trong ngày đám cưới của nàng, ông đã bị mạng chung và trở thành món ăn ngon cho số đông người!

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Bà-la-môn, tại một làng nọ, Bồ-tát sanh làm con bò tên Mahalohita (Đỏ lớn) trong nhà một người có gia sản. Bồ-tát có một em trai tên là Cullalohita (Đỏ nhỏ). Trong gia đình, hai con bò này làm tất cả công việc chuyên chở.

Gia đình đó có một cô con gái. Cô ta đã đính hôn với người con trai cùng làng. Với mục đích dọn món ngon đãi khách đến dự đám cưới của con gái mình, cha mẹ cô gái nuôi một con heo tên là Munika, và cho nó ăn toàn cháo cơm. Thấy vậy, Lohita em nói với con bò anh:

- Trong gia đình này, đồ nặng do hai anh em mình chở hết, nhưng họ chỉ cho chúng ta ăn cỏ, lá v.v... còn họ nuôi con heo với cháo và cơm. Vì lý do gì nó lại được như vậy?

Bồ-tát nói:

- Nay Lohita em thân, chớ có ham đồ ăn ấy! Con heo này ăn đồ ăn ngon để chờ chết. Với mục đích dọn món ngon đãi khách đến dự ngày đám cưới của cô gái, nên họ mới nuôi con heo này. Vài ngày nữa, những người ấy sẽ đến, họ cột chân con heo, kéo nó ra khỏi chuồng, chắm dứt mạng sống của nó và sẽ làm thành món ăn cà-ri đãi khách!

Nói xong, Bồ-tát đọc kệ này:

Chớ ham Mu-ni-ka,

Nó ăn để chờ chết,

Ít dục, hãy ăn rom,

Do vậy thọ mạng dài.

Rồi không bao lâu, những người ấy đến. Họ giết Munika và nấu nó thành nhiều món ăn. Bồ-tát nói với em Lohita em:

- Nay em thân, hãy xem Munika!

- Thừa anh, em đã thấy kết quả món ăn của Munika. Trăm lần ngàn lần tốt hơn món rom của chúng ta, món ăn tối thượng, không có tai hại, là tướng của mạng sống lâu dài.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Tỷ-kheo, như vậy, trong thời quá khứ, vì thiếu nữ này, ông đã mạng chung và làm thành món ăn cho nhiều người!

Sau khi nói lên pháp thoại này, bậc Đạo Sư giảng các Sự thật. Cuối bài giảng ấy, vị Tỷ-kheo bị tham dục chi phối chứng quả Dự lưu. Bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện với nhau, và nhận diện Tiền thân:

- Khi ấy, con heo Munika là Tỷ-kheo bị tham dục chi phối, người thiếu nữ trong hai mẫu chuyện là một. Lohita em là Ananda, Lohita anh là Ta vậy.

-ooOoo-